#### - Nhập môn Khoa học dữ liệu-

Lớp: C02018/2 - Học kì I/ 2020-2021

**Giảng viên**: Trần Trung Kiên **Trợ giảng**: Hồ Xuân Trường

## Báo cáo đồ án cuối kì Dự đoán giá thuê khách sạn,homestay

Nhóm 46: Đặng Hữu Thắng - Nguyễn Hữu Huân

### NỘI DUNG

- O1
   Giới thiệu đồ án
   Câu hỏi được đặt ra là gì?
- ✓ 02
  Thu thập dữ liệu

Tiền xử lý dữ liệu
Khám phá dữ liệu và tiền xử lý

Xây dựng mô hình
Phân tích dữ liệu, mô hình hóa

05Đánh giá và tổng kết

**■** 06 **Tham khảo** 

## Giới thiệu đồ án

Câu hỏi được đặt ra?

## GIỚI THIỆU ĐỒ ÁN

### Câu hỏi?

Từ các tiện nghi/ dịch vụ mà bên cho thuê chỗ ở (như khách sạn, homestay), dự đoán giá thuê của chỗ ở này







### GIỚI THIỆU ĐỔ ÁN

Input Output
Các tiện nghi/dịch vụ cung cấp Giá thuê

### Lợi ích

- Bên cho thuê: đưa ra giá tiền thuê sao cho phù hợp với thị trường. Cũng như cần chuẩn bị những tiêu chí gì để "tối ưu" giá cho thuê lên.
- Bên đi thuê: dựa theo các tiểu chí mình cần để chuẩn bị ngân sách cho chỗ ở khi du lịch, lựa chọn nơi thuê phù hợp nhất theo ý mình

### Nguồn gốc câu hỏi

Nhóm tự nghĩ ra dựa trên nhu cầu thực tế của bản thân

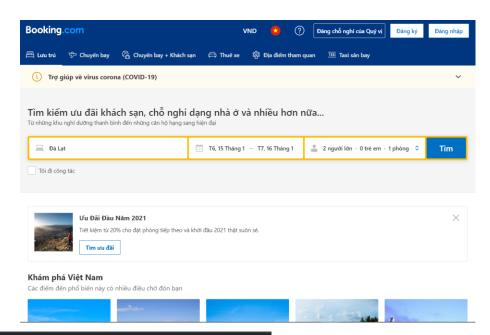
## Thu thập dữ liệu

### THU THẬP DỮ LIỆU

### Dữ liệu được thu thập trên trang <a href="https://www.booking.com/">https://www.booking.com/</a>

 Dữ liệu nhóm thu thập là hợp pháp (đã check file robots.txt

```
al = urllib.robotparser.RobotFileParser()
al.set_url('https://www.booking.com/robots.txt')
al.read()
al.can_fetch('*','https://www.booking.com/hotel/vr
label=gog235jc-1DCAEoggI46AdIKlgDaPQBiAEBmAEquAEX)
sid=aa1ef10db21b3c99f2d46d4624c8ebf9;all_sr_blocks
group_adults=2;group_children=0;hapos=1;highlighte
sr_order=popularity;sr_pri_blocks=408974501_130057
```



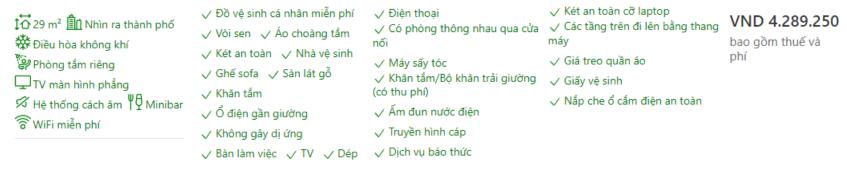
Kiểm tra trên 1 khách sạn cụ thể

al.can\_fetch('\*', 'https://www.booking.com/hotel/vn/colline.vi.html?
label=gen173nr-1DCAEoggI46AdIM1gEaPQBiAEBmAEquAEXyAEM2AED6AEBiAIBqAID
sid=aa1ef10db21b3c99f2d46d4624c8ebf9;all\_sr\_blocks=408974504\_13005795
group\_adults=2;group\_children=0;hapos=1;highlighted\_blocks=408974504\_
sr\_pri\_blocks=408974504\_130057956\_0\_1\_0\_253065700;srepoch=1610705984

True

### THU THẬP DỮ LIỆU

• Ở mỗi khách sạn/ homestay nhóm sẽ tiến hành lấy diện tích phòng, các tiện nghi/dịch vụ, và giá cho thuê



- Nội dung sơ lược của dữ liệu (dữ liệu thô chưa được tiền xử lí): 14316 dòng và 113 cột, trong đó
  - 1 cột là địa điểm
  - 1 cột là diện tích phòng
  - 1 cột là giá thuê phòng
  - 110 cột còn lại là tiện nghi/dịch vụ của phòng đó

# Tiền xử lý dữ liệu

## TIỀN XỬ LÝ DỮ LIỆU

df = pd.read\_csv('full\_data.csv')
df

	City	Diện tích	Đồ vệ sinh cá nhân miễn phí		Áo choàng tám	Két an toàn	Nhà vệ sinh		Bàn làm việc	Khu vực tiếp khách	Đài radio	Khu vực ăn uống ngoài trời	Phòng xông hơi	Toilet chung	Bàn ghế ngoài trời	Bể sục	Hồ bơi riêng	Sân trong	Hướng nhìn sân trong	price
9	TP.Ho Chi Minh	29 m²	1	1	1	1	1	1	1	1	 0	0	0	0	0	0	0	0	0 2	.405.000
1	TP.Ho Chi Minh	29 m²	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0 2	.405.000
2	TP.Ho Chi Minh	56 m²	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0 3	.055.000
3	TP.Ho Chi Minh	61 m²	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0 3	.380.000
	TP.Ho Chi Minh	18 m²	1	1	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	846.000
14311	Da Lat	34 m²	1	0	0	1	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	522.340
14312	Da Lat	36 m²	1	0	0	1	1	1	1	0	0	0	0	ø	ø	0	0	0	0	598.682
14313	Da Lat	TV màn hình phẳng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	900.000
14314	Da Lat	30 m²	1	0	0	0	1	1	0	1	1	0	0	1	0	0	1	0	0	212.511
14315	Da Lat	55 m²	1	0	0	0	1	1	0	1	1	0	0	1	0	0	1	0	0	425.023

14316 rows x 113 columns

## TIỀN XỬ LÝ DỮ LIỆU

### Vấn đề của dữ liệu:

- Có quá nhiều cột
- Một số cột không được định dạng đúng kiểu dữ liệu
- Có nhiều thuộc tính (cột) mang ý nghĩa như nhau nhưng khác tên

### Tiến hành xử lí thô trước để tách tập sớm:

- Cột "Diện tích": xóa các dòng không chứa đúng kiểu dữ liệu diện tích (xx m2), sau đó tiến hành xóa đuôi m2 và chuyển về dạng số
- Cột "price": xóa các dấu ".", sau đó chuyển về dạng số
- Xóa các dòng bị lặp và các cột không cần thiết ("Ố cắm cho iPod", "Đầu đĩa CD", ... đã ghi chú trong file notebook)

## TIỀN XỬ LÝ DỮ LIỆU

Tiến hành tách dữ liệu theo tỉ lệ train – validation – test: **64** – **16** – **20** 

Khám phá dữ liệu trên tập train:

 Tiến hành gom các cột có điểm chung, các cột tiện nghi/dịch vụ cùng 1 loại lại bằng class ColAdderDropper()

VD: Các cột "Sàn trải thảm", "Sàn lát gach/đá cẩm thạch", "Sàn lát gỗ" được gom lại thành 1 cột "lot\_san", với:

- "Sàn trải thảm" = 1
- "Sàn lát gach/đá cẩm thach" = 2
- "Sàn lát  $q\tilde{0}$ " = 3
- Có khá nhiều cột mang ý nghĩa như nhau -> ta sẽ tiến hành gộp 2 cột này lại thành 1 cột
   VD: Cột "Máy pha trà/cà phê" và cột "Máy pha Cà phê"

Tiến hành xây preprocess\_pipeline: bao gồm ColAdderDropper() ở trên và thêm các bước sau:

- Numerical columns: điền giá trị thiếu bằng giá trị trung bình của thuộc tính (mean)
- Catogerical columns: điền giá trị thiếu bằng giá trị phổ biển nhất (most frequent) và sử dụng OneHotEncoder
- Feature columns (kiểu numerical): điền giá trị thiếu bằng giá trị phổ biển nhất (most frequent)
- Cuối cùng, chuẩn hóa bằng StandardScaler()

## Xây dựng mô hình

Nhóm em chọn 2 mô hình regressor có trong sklearn:

- MLPRegressor
- RandomForestRegressor
- Và thêm 1 bước chuẩn hóa bằng TransformedTargetRegressor()

Nhóm sử dụng độ lỗi Mean Absolute Error (MAE) để đánh giá mô hình

$$ext{MAE} = rac{\sum_{i=1}^{n} |y_i - x_i|}{n} = rac{\sum_{i=1}^{n} |e_i|}{n}$$

#### MLPRegressor trong Neural Network:

 Nhóm đã thử nghiệm 1 vài mô hình với thiết lập hidden\_layers và chọn ra được mô hình tối ưu nhất như sau:

**Note**: solver bọn em dùng "adam" vì theo bọn em tìm hiểu thì "adam" dùng khi lượng dữ liệu lớn, còn dữ liệu nhỏ thì dùng "lbfgs"

#### MLPRegressor trong Neural Network:

 Sau đó nhóm em tiến hành tuning để tìm ra learning\_rate (alpha) tốt nhất: best\_alpha = 1

```
val MAEs = []
train MAEs = []
alphas = [0.1, 1, 10, 100, 1000]
best val MAE = float('inf'); best alpha = None;
for alpha in alphas:
   full_pipeline.set_params(model regressor alpha=alpha) # nested pipeline
   full pipeline.fit(train X df, train y sr)
   preds y = full pipeline.predict(val X df)
   val mae = mean absolute error(preds y, val y sr)
   print("MAE =", val mae)
   val MAEs.append(val mae)
   preds train y = full pipeline.predict(train X df)
   train MAEs.append(mean absolute error(preds train y, train y sr))
   if best val MAE > val mae:
       best val MAE = val mae
       best alpha = alpha
'Finish!'
```

#### RandomForestRegressor:

Nhóm em tiến hành thiết lập ban đầu như sau:

### RandomForestRegressor:

 Sau đó nhóm em tiến hành tuning để tìm ra n\_estimators (number of tree) tốt nhất: best\_estimator = 400

```
val MAEs = []
train MAEs = []
my n estimators = [100, 200, 400, 600, 800, 1000, 1500]
best val MAE = float('inf'); best estimator = None;
for estimator in my n estimators:
    full pipeline.set params(model regressor n estimators=estimator) # nested pipeline
    full pipeline.fit(train X df, train y sr)
    preds y = full pipeline.predict(val X df)
   val mae = mean absolute error(preds y, val y sr)
    print("MAE =", val mae)
   val MAEs.append(val mae)
   preds train y = full pipeline.predict(train X df)
   train MAEs.append(mean absolute error(preds train y, train y sr))
    if best val MAE > val mae:
        best val MAE = val mae
        best estimator = estimator
 Finish!'
```

# Đánh giá và tổng kết

### ĐÁNH GIÁ VÀ TỔNG KẾT

Dựa trên kết quả ở phần xây mô hình, bọn em chọn mô hình RandomForestRegressor vì mô hình này cho kết quả tốt hơn

MAE = 774003.2266868228 MAE = 777301.3279403553 MAE = 900038.2867390646 MAE = 1030269.1673290639

Độ lỗi của MLPRegressor

= 1179610.7436706966

ME = 697962.2556765627
ME = 695554.9814056441
ME = 693861.2915576712
ME = 695033.2259001777
ME = 694798.7667132171
ME = 694596.1129243408
ME = 694042.9709465638

Độ lỗi của RandomForestRegressor

Cả 2 model đều cho đô lỗi tương đối cao, theo nhóm em thì có lẽ lí do là:

- Nhiễu do có discount (giảm giá) trong những ngày nhóm crawl data
- Có quá nhiều cột: bọn em đã cố gắng xử lí nhưng không được tối ưu cho lắm
- Tập giá trị của các thuộc tính số quá ít nên sẽ khó dự đoán

### ĐÁNH GIÁ VÀ TỔNG KẾT

Train lại model trên tập train + validation và test trên tập test

```
full pipeline.fit(temp X df, temp y sr)
                                   Pipeline
                           preprocessor: Pipeline
                               ColAdderDropper
                     col transformer: ColumnTransformer
 nume_col_transformer unorder_cate_col_transformer feature col transformer
                                                          SimpleImputer
    SimpleImputer
                               SimpleImputer
                               OneHotEncode:
                                StandardScaler
                      model: TransformedTargetRegressor
                            RandomForestRegressor
▶ ₩
  pred_test_y = full_pipeline.predict(test_X_df)
  print("MAE =", mean absolute error(test y sr, pred test y))
MAE = 444715.220964204
```

## Tham khảo

### THAM KHẢO

- Các nguồn tài liệu đã tham khảo:
- [1] File notebook BT03 của thầy Kiên.
- [2] Slide môn học và đặc biệt là slide DoAnCK.pdf
- [3][Scikit-learn documentation](https://scikit-learn.org/0.21/documentation.html)
- [4][pandas documentation](https://pandas.pydata.org/docs/)
- [5] https://www.answers.com/Q/When\_regression\_is\_not\_applicable
- [6] https://www.kaggle.com/c/house-prices-advanced-regression-techniques/discussion/103975

## Cảm ơn thầy đã theo dõi!